TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày: 23/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiếu**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hồ Sỹ Hoài**
Bà **Nguyễn Thị Hoa**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Viết Trung** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Bình** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 421/2018/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/HSST-QĐ ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: B)** - sinh năm: 1976 tại Bình Định; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: không có; Nơi cư trú: Phòng thuê số 2, tổ 7, thôn X, xã V, Thành phố N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: không rõ họ tên và bà: Nguyễn Thị C; chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không có.

Nhân thân:

- Ngày 14/3/1994 Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 2 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/12/1995.

- Ngày 26/8/1998, Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang xử phạt 9 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/1999.

- Ngày 21/3/2000, Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 5 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/04/2004.

Bị tạm giữ từ ngày 17/7/2018, tạm giam từ ngày 25/7/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thị Th (tên gọi khác: D)** - sinh năm: 1997 tại Khánh Hòa; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKNKTT: ô 22 lô 1807 H, xã Ph, thành phố N; chỗ ở hiện nay: Phòng thuê số 2, tổ 7, thôn X, xã V, thành phố N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: không rõ và bà: Nguyễn Thị Minh N; chưa có chồng, con; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 17/7/2018, tạm giam từ ngày 25/7/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Văn Th** - sinh năm: 1995 tại Khánh Hòa; Giới tính: nam; Nơi ĐKHKTT: thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện tại: khu tập thể P,

phường Ph, thành phố N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Nguyễn Ph và bà: Nguyễn Thị Tuyết Sg; chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không có. Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Võ Thị Tuyết H – sinh năm 1990; Nơi cư trú: số 312/2 L, phường P, thành phố N. Vắng mặt.

2. Bà Hoàng Thị Kim C; Nơi cư trú: số 11A L, phường 9, Tp Đ, Lâm Đồng. Vắng mặt.

3. Bà Phạm Thị Minh U – sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn Ph, xã D, huyện D, Khánh Hòa. Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông Ngô Nguyên H – sinh năm 1987; Nơi cư trú: số 25/1 L, phường T, thành phố N; Vắng mặt.
- Bà Nguyễn Anh Th - sinh năm 1983; Nơi cư trú: số 546/5 L, phường P, thành phố N; Vắng mặt.
- Bà Lê Thị Kh – sinh năm 2000; Nơi cư trú: số 17A, N, phường V, thành phố N; Vắng mặt.

** Người chứng kiến:*

- Ông Huỳnh H – sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Ph, xã Ph, thành phố N. Vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn X – sinh năm 1949; địa chỉ: thôn X, xã V, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.
- Ông Võ Bảo Q– sinh năm 1978; Nơi cư trú: Tổ 6, thôn P, phường P, thành phố N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/07/2018, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Nha Trang trong khi tuần tra tại khu vực trước hẻm 546 đường L, phường Ph, thành phố N, phát hiện Nguyễn Văn Th điều khiển xe máy hiệu Air Blade, màu đen, biển kiểm soát 79D1-370.49 chở Nguyễn Anh Th có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Th tự lấy từ trong người ra giao nộp 01 gói nilon hàn kín, kích thước (2x3)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, giao nộp và khai là ma túy "đá" của mình. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong kí hiệu A và mời Th, Th về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan Công an, Th khai khoảng 6 giờ 45 phút ngày 17/7/2018, Th gọi điện thoại gặp Nguyễn Thị Th hỏi mua nợ ma túy "đá" với giá 500.000đ, Th đồng ý và hẹn gặp tại địa chỉ phòng 2, tổ 7, thôn X, xã V, thành phố N. Khoảng 9 giờ 00 phút cùng ngày, Th điều khiển xe hiệu Air Blade, màu đen, biển kiểm soát 79D1-370.49 chở Lê Thị Kh đến địa chỉ trên, mua nợ ma túy như thỏa thuận với Th rồi nói Khở lại nhà Th chơi. Thịnh điều khiển xe tới quán cafe H, đường Th, phường

P, thành phố N đón Thđi chơi và bị Công an tạm giữ như trên. Việc Th mua ma túy Th không biết.

Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, tổ công tác phối hợp với Công an xã V đã tiến hành kiểm tra hành chính tại địa chỉ phòng 2, tổ 7, thôn X, xã V, thành phố N. Khi kiểm tra, trong phòng có Nguyễn Thị Th (D), Nguyễn Hoàng T (B), Lê Thị Kh đang ở trong phòng, tất cả được mời về trụ sở Công an xã V. Tại đây, Th khai nhận có bán ma túy cho Th, ma túy còn lại để tại phòng. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp ngày 17/7/2018 tại địa chỉ phòng 2, tổ 7, thôn X, xã V , thành phố N. Quá trình kiểm tra, Cơ quan Công an đã thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet để trên loa trong phòng, trong bao thuốc có: 01 gói nilon hàn kín kích thước (2x3)cm và 03 gói nilon kích thước (1x3)cm, bên trong các gói này đều chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ ký hiệu B.

Tại cơ quan điều tra, Th khai ngày 16/7/2018, Thđi TP.HCM để xin việc làm nhưng không được. Thông qua một người bạn (không biết lai lịch, hiện không biết người này ở đâu) cho số điện thoại để liện hệ mua ma túy của một phụ nữ (không rõ lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh về sử dụng. Thấy ma túy giá rẻ hơn giá bán ở khu vực L thành phố N (nơi Th thường mua sử dụng) nên Th nảy sinh ý định mua về bán kiếm lời. Th gọi điện thoại cho T hỏi có mua ma túy không, T nói nếu thấy rẻ thì mua về. Th dùng 1.300.000 đồng để mua ma túy của người phụ nữ này rồi đem về thành phố N vào sáng 17/7/2018. Th cùng T sử dụng chung ma túy và bán cho Th. Ngoài ra, vào thời gian cách đó một tháng ở tại Đ thuộc phường Ph, thành phố N, Th còn bán cho Th một gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Tâm cũng khai nhận đã bán ma túy cho Th 02 lần. Lần 1 vào trước khi bị bắt khoảng 1 tuần, T bán cho Thịch 01 gói ma túy tại M thuộc phường P, thành phố N. Lần 2 vào ngày 16/7/2018, T bán cho Th 01 gói ma túy tại phòng trọ số 2, tổ 7, thôn X, xã V, thành phố N.

T, Th, Th đều khai Lê Thị Kh được Nguyễn Văn Th chở tới phòng T, Th chơi, sau khi mua thuốc thì Th điều khiển xe đi một mình tới đón Nguyễn Anh Th, Kh không biết việc mua bán ma túy của T, Th, Th.

Cũng trong ngày 17/7/2018, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Nha Trang phối hợp cùng Công an phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, trong khi tuần tra tại khu đô thị H, phường Ph, thành phố Nphát hiện Ngô Nguyên H có biểu hiện nghi vấn ma túy nên kiểm tra hành chính. Do H không xuất trình được giấy tờ nên Cơ quan Công an mời H về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, Hkhai nhận đang ngồi chờ mua ma túy của T và khai đã nhiều lần mua của người này. Lần mua gần nhất vào khoảng 23 giờ ngày 11/7/2018, tại khu vực M, thành phố N, T đã bán cho H 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 354/GĐTP/2018 ngày 23/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2620g, là Methamphetamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1830g, là Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSNT ngày 10/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã truy tố các bị cáo như sau:

- Truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- Truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự**;**

- Truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th; bổ sung kết luận truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Thị Th về hành vi tàng trữ 1,1830g Methamphetamine để sử dụng và bán kiếm lời và giữ nguyên quyết định truy tố như trên; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoàng T: được hưởng tình tiết giảm nhẹ ở điểm s và điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức hình phạt từ 7 năm 06 tháng đến 8 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Thị Th: được hưởng tình tiết giảm nhẹ ở điểm s và điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức hình phạt từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Văn Th: thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức hình phạt từ 1 năm đến 1 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng và án phí: đề nghị giải quyết theo quy định.

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội có diễn biến như nội dung cáo trạng đã truy tố và cho rằng bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo các Điều 292 và 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang bổ sung kết luận truy tố nhưng không làm xấu hơn tình trạng của các bị cáo nên chấp nhận.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo theo cáo trạng truy tố thì thấy:

[2.1] Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Ngày 17/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang thu giữ trên người Th 0,2620gam Methamphetamine để sử dụng; thu giữ tại phòng ở của T và Th 1,1830gam Methamphetamine để sử dụng và bán lại kiếm lời. Quá trình điều tra đã xác định: Nguyễn Thị Th đã bán ma túy hai lần cho Nguyễn Văn Th, lần gần nhất là vào ngày 17/7/2018. Nguyễn Hoàng T đã bán ma túy hai lần cho Nguyễn Văn Th, lần gần nhất là vào ngày 16/7/2018. Nguyễn Hoàng T còn nhiều lần bán ma túy cho Ngô Nguyên H, lần bán gần nhất là vào ngày 11/7/2018.

[2.2] Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Nguyễn Hoàng T đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; của bị cáo Nguyễn Thị Th đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; của bị cáo Nguyễn Văn Thđã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Đối với người bạn bị cáo Th cung cấp số điện thoại, cũng như người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáoTh, hiện chưa xác định được lai lịch, cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với Nguyễn Anh Th, Lê Thị Kh không biết việc mua bán ma túy của T, Th, Th nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với Ngô Nguyễn H không thu giữ được ma túy trên người nên không xử lý hành chính, xử lý hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý. Hội đồng xét xử đánh giá tính nguy hiểm về hành vi của từng bị cáo như sau:

[4.1] Bị cáo Nguyễn Hoàng T: đã bán ma túy hai lần cho Nguyễn Văn Th và nhiều lần bán ma túy cho Ngô Nguyên H. Ngoài ra bị cáo còn chịu trách nhiệm chung đối với lượng ma túy thu giữ tại nơi ở do bị cáo Th mua về để các bị cáo cùng sử dụng và bán lại kiếm lời. Như vậy hành vi của bị cáo có tính nguy hiểm cao hơn so với bị cáo Th. Bên cạnh đó, nhân thân bị cáo xấu, từng có nhiều lần bị kết án. Nhưng cũng xem xét rằng, trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hồi cải, tự thú khai nhận các lần bán ma túy cho H và Th. Nên có thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s và điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[4.1] Bị cáo Nguyễn Thị Th: đã bán ma túy hai lần cho Nguyễn Văn Th và chịu trách nhiệm chung đối với lượng ma túy thu giữ tại nơi ở do bị cáo mua về để các bị cáo cùng sử dụng và bán lại kiếm lời. Hành vi của bị cáo có tính nguy hiểm thấp hơn so với bị cáo T. Trong quá trình điều tra, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hồi cải, tự thú khai nhận các lần bán ma túy cho Th; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nên có thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s và điểm r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[4.1] Bị cáo Nguyễn Văn Th: đã tàng trữ 0,2620g Methamphetamine để sử dụng. Trong quá trình điều tra, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hồi cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nên có thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy nên cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] ***Về trách nhiệm dân sự:*** Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi họ có đơn khởi kiện.

[7] ***Về vật chứng: Hội đồng xét xử xem xét như sau***

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: "Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B: 1,0216g", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Thanh Tr, Nguyễn Khắc H và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa; 10 đoạn ống thủy tinh; 01 bình thủy tinh, trên đầu có gắn ống hút; 01 cân điện tử mini hiệu Pocket Scale; 01 biển kiểm soát xe mô tô 79H1-521.13

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia, vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0868.636938; 01 điện thoại di động Nokia, vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0929.866752; 01 điện thoại di động Sam Sung, vỏ màu vàng; 01 điện thoại di động Sam Sung, vỏ màu đen.

- Đối với 02 xe máy gồm có: 01 xe máy hiệu Winner, màu sơn đen, không biển kiểm soát, không xác định được số máy và số khung; 01 xe máy hiệu AirBlade, màu sơn đen, biển kiểm soát 49N3-1530, số máy JF27E-0715169, số khung RLHJF2701BY012473: hiện chưa xác định được chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp, nên giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra – công an Thành phố Nha Trang để xử lý theo quy định.

[8] ***Về án phí:*** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s và điểm r khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T;

- Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Thị Th;

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th;

- Điều 106, Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"*** , thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/7/2018.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Th 07 (bảy) năm tù về tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"*** , thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/7/2018.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 01 (một) năm tù về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** , thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên nếu có yêu cầu về dân sự sẽ được xem xét, giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đơn khởi kiện.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: "Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B: 1,0216g", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Thanh Tr, Nguyễn Khắc H và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa; 10 đoạn ống thủy tinh; 01 bình thủy tinh, trên đầu có gắn ống hút; 01 cân điện tử mini hiệu Pocket Scale; 01 biển kiểm soát xe mô tô 79H1-521.13

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia, vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0868.636938; 01 điện thoại di động Nokia, vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0929.866752; 01 điện thoại di động Sam Sung, vỏ màu vàng; 01 điện thoại di động Sam Sung, vỏ màu đen.

- Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra – công an Thành phố Nha Trang: 01 xe máy hiệu Winner, màu sơn đen, không biển kiểm soát, không xác định được số máy và số khung; 01 xe máy hiệu AirBlade, màu sơn đen, biển kiểm soát 49N3-1530, số máy JF27E-0715169, số khung RLHJF2701BY012473.

(*Tất cả vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/12/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra – công an Thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Nha Trang.*)

Về án phí: các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Nha Trang
- Bị cáo, đương sự
- Công an TP. Nha Trang
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiếu